

BỘ NỘI VỤ

Số: 84/2005/QĐ-BNV

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 18 tháng 8 năm 2005

QUYẾT ĐỊNH CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ

Về việc phê duyệt Điều lệ (sửa đổi) Hội Nghệ sĩ Múa Việt Nam

Căn cứ Sắc lệnh số 102/SL ngày 20 tháng 5 năm 1957 quy định về quyền lập Hội;

Căn cứ Nghị định số 45/2003/NĐ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;

Căn cứ Nghị định số 88/2003/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2003 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội;

Xét đề nghị của Chủ tịch Hội Nghệ sĩ Múa Việt Nam và Vụ trưởng Vụ Tổ chức phi chính phủ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Điều lệ (sửa đổi) Hội Nghệ sĩ Múa Việt Nam đã được Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IV Hội Nghệ sĩ Múa Việt Nam thông qua ngày 03 tháng 7 năm 2005.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 3. Chủ tịch Hội Nghệ sĩ Múa Việt Nam, Vụ trưởng Vụ Tổ chức phi chính phủ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

ĐIỀU LỆ (SỬA ĐỔI) HỘI NGHỆ SĨ MÚA VIỆT NAM

(Ban hành theo Quyết định số 84/2005/QĐ-BNV ngày 18/08/2005)

Chương I

TÊN GỌI, MỤC ĐÍCH, PHẠM VI HOẠT ĐỘNG VÀ NGUYÊN TẮC TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI

Điều 1. Tên gọi

1. Tên gọi chính thức của Hội là: Hội nghệ sĩ múa Việt Nam
2. Tên giao dịch bằng Anh ngữ: THE VIETNAM DANCE ARTIST ASSOCIATION.

Điều 2. Tôn chỉ mục đích

1. Hội nghệ sĩ múa Việt Nam là tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp của những người hoạt động nghệ thuật múa chuyên nghiệp, có trình độ nghề nghiệp vững vàng, tự nguyện tham gia các hoạt động của Hội.
2. Hội nghệ sĩ múa Việt Nam đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng cộng sản Việt Nam hoạt động theo đường lối văn hóa - văn nghệ của Đảng; chịu sự quản lý của Nhà nước. Hội tổ chức, hoạt động theo Điều lệ và pháp luật của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.
3. Hội nghệ sĩ múa Việt Nam tổ chức, tập hợp, động viên những người làm công tác múa hoạt động sáng tạo trên tinh thần phát huy truyền thống múa dân tộc, tiếp thu tinh hoa nghệ thuật thế giới nhằm tạo ra nhiều tài năng, công trình, tác phẩm có giá trị cao về tư tưởng và nghệ thuật. Phấn đấu xây dựng nền nghệ thuật múa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, góp phần vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.
4. Hội nghệ sĩ múa Việt Nam bảo vệ quyền lợi chính đáng của hội viên về chính trị, xã hội và hoạt động nghề nghiệp theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Phạm vi hoạt động

Hội nghệ sĩ múa Việt Nam hoạt động trong phạm vi cả nước và có quan hệ trao đổi nghệ thuật múa với các tổ chức tương ứng của các nước và vùng lãnh thổ trên thế giới theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Nguyên tắc tổ chức hoạt động của Hội

Hội nghệ sĩ múa Việt Nam tổ chức và hoạt động theo nguyên tắc tự nguyện, dân chủ, quyết định theo đa số, thực hiện tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, phát huy vai trò chủ động sáng tạo của hội viên trên cơ sở điều lệ Hội.

Điều 5. Mối quan hệ

1. Hội nghệ sĩ múa Việt Nam (sau đây gọi tắt là Hội) là thành viên của Liên hiệp các Hội văn học - nghệ thuật Việt Nam.
2. Hội có quan hệ về hoạt động chuyên môn với các Hội văn học - nghệ thuật chuyên ngành trung ương và các Hội văn học - nghệ thuật địa phương.
3. Hội có quan hệ hữu nghị và trao đổi, hợp tác về nghệ thuật múa với các tổ chức nghệ thuật, các nghệ sĩ tiến bộ trên thế giới và khu vực, trên nguyên tắc hai bên cùng có lợi theo quy định của pháp luật Việt Nam và thông lệ quốc tế.

Điều 6. Trụ sở, tư cách pháp nhân của Hội

1. Hội có tư cách pháp nhân, có con dấu (dấu ướn, dấu nổi, dấu ướn thu nhỏ) và tài khoản riêng theo quy định của pháp luật.
2. Trụ sở cơ quan Hội đặt tại thủ đô Hà Nội.

Chương II

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA HỘI

Điều 7. Nhiệm vụ của Hội

1. Tổ chức các hoạt động nghệ thuật múa, tạo điều kiện cho hội viên sáng tạo nhằm thúc đẩy sự phát triển về mọi mặt của nghệ thuật múa Việt Nam;
2. Tuyên truyền, phổ biến và thực hiện đường lối, chính sách văn hóa - văn nghệ của Đảng, pháp luật của Nhà nước trong hội viên và công tác Hội;
3. Nâng cao trình độ của hội viên về nhận thức tư tưởng và nghiệp vụ, đẩy mạnh công tác lý luận phê bình, đấu tranh chống những quan điểm, khuynh hướng nghệ thuật sai lầm, phản động, đồi trụy;
4. Tham gia thẩm định, tư vấn về nghệ thuật múa cho các cơ quan, tổ chức có yêu cầu;
5. Tổ chức, tham gia hội thảo và nghiên cứu các đề tài khoa học về nghệ thuật múa;

6. Phối hợp với các cơ quan nhà nước và các đoàn thể trong việc nâng cao trình độ thẩm mỹ về nghệ thuật múa của quần chúng, đặc biệt trong thanh niên; góp phần nâng cao chất lượng và đẩy mạnh các hoạt động nghệ thuật múa quần chúng;
7. Đề xuất và kiến nghị với Đảng, Nhà nước về các chế độ chính sách đối với những người làm công tác nghệ thuật múa;
8. Mở rộng quan hệ hợp tác hữu nghị với các tổ chức nghệ thuật múa và các nghệ sĩ múa tiến bộ trên thế giới theo đường lối đối ngoại của Đảng và Nhà nước;
9. Tổ chức làm dịch vụ đúng nghề nghiệp của mình theo quy định của pháp luật;
10. Phát triển hội viên trong toàn quốc.

Điều 8. Quyền của Hội

1. Thành lập các cơ quan, đơn vị chức năng trực thuộc Hội và các Chi hội địa phương, Chi hội cơ sở theo quy định của pháp luật;
2. Tổ chức các hoạt động nghệ thuật múa trong nước và hợp tác với nước ngoài theo quy định của pháp luật;
3. Quản lý các cơ quan trực thuộc Hội, các Chi hội và quản lý hội viên trong cả nước theo quy định của Điều lệ Hội;
4. Khen thưởng và kỷ luật đối với các tổ chức, cơ quan trực thuộc Hội, Chi hội và hội viên;.
5. Quyết định về tài chính, tài sản của Hội.
6. Nhận tài trợ của Nhà nước và các tổ chức kinh tế, xã hội trong nước và nước ngoài.

Chương III

HỘI VIÊN

Điều 9. Điều kiện trở thành hội viên

1. Là công dân Việt Nam hoạt động chuyên nghiệp trên các lĩnh vực nghệ thuật múa: sáng tác, nghiên cứu lý luận, giảng dạy, biểu diễn và công tác phong trào tự nguyện làm đơn gia nhập Hội và chấp hành Điều lệ Hội.
2. Trung thành với đường lối chính trị - văn hóa - văn nghệ của Đảng cộng sản Việt Nam.

3. Có các tiêu chuẩn nghề nghiệp:

a) Hoạt động múa chuyên nghiệp từ 5 năm trở lên.

b) Đã có những thành tích nổi bật trong các lĩnh vực hoạt động nghệ thuật múa:

- Là người sáng tác, phải có một số tác phẩm có nội dung tốt và chất lượng nghệ thuật, được các đơn vị nghệ thuật công diễn.
- Là người nghiên cứu lý luận phải có một số công trình nghiên cứu khoa học, có tác dụng cho ngành múa.
- Là người huấn luyện phải có kinh nghiệm và kết quả giảng dạy tốt.
- Là người biểu diễn phải có trình độ nghiệp vụ vững vàng, diễn xuất sáng tạo
- Là người hoạt động trong lĩnh vực nghệ thuật quần chúng phải có hiệu quả cao về nghiệp vụ huấn luyện, đạo diễn và dàn dựng.

Điều 10. Hội viên

1. *Hội viên chính thức* là công dân Việt Nam có đủ các tiêu chuẩn như đã quy định tại Điều 9.

2. *Hội viên danh dự* là người không trực tiếp hoạt động nghệ thuật múa nhưng có công lao đóng góp đặc biệt hiệu quả cho nền nghệ thuật múa và hoạt động của Hội.

3. *Hội viên tán trợ*: do Ban chấp hành quy định cụ thể.

Điều 11. Nghĩa vụ của hội viên

1. Nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật của Nhà nước, bảo vệ uy tín của Hội;
2. Không ngừng trau dồi nâng cao trình độ chính trị, chuyên môn nghề nghiệp; chủ động tham gia các hoạt động nghệ thuật và công tác xây dựng Hội, góp phần xây dựng nền nghệ thuật múa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc;
3. Chấp hành điều lệ và các nghị quyết của Hội, thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ do Hội hoặc Chi hội phân công đoàn kết, hỗ trợ giúp nhau cùng tiến bộ;
4. Thông qua các hoạt động nghệ thuật của mình để góp phần vào việc phổ cập và nâng cao thẩm mỹ về nghệ thuật múa trong quần chúng;
5. Đóng hội phí đầy đủ theo quy chế hội viên.

Điều 12. Quyền lợi của hội viên

1. Được cấp Thẻ hội viên Hội nghệ sĩ múa Việt Nam;